

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI HÀ TIÊN**

Km7, xa lộ Hà Nội, P.Trường Thọ, Thủ Đức
Điện thoại: (08) 38978924 – Fax (08) 68966169
Email: htv@vantaihatien.com.vn
Web: www.vantaihatien.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

TÓM TẮT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2012

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG.

1. Thị trường quốc tế.

Tình hình kinh tế thế giới mất ổn định do khủng hoảng nợ công ở Khu vực đồng tiền chung Châu Âu, tình hình bất ổn chính trị thường xuyên ở Khu vực Trung Đông, khiến giá dầu thô biến động, dẫn đến giá nhiên liệu biến động liên tục. Thị trường hàng hóa thương mại quốc tế ở mức thấp vẫn là thách thức lớn đối với hoạt động các doanh nghiệp vận tải quốc tế.

2. Thị trường trong nước.

Năm 2012 là một năm vô cùng khó khăn đối với nền kinh tế nước ta. Thị trường bất động sản vẫn tiếp tục đóng băng, ngành công nghiệp sản xuất và tiêu thụ vật liệu xây dựng tiếp tục gặp khó khăn, lượng hàng tồn kho nhiều cộng thêm chi phí vốn, lãi suất ngân hàng tăng cao đã làm cho tình hình tài chính của các đơn vị gặp rất nhiều khó khăn dẫn đến nhu cầu vận chuyển cũng bị ảnh hưởng dây chuyền. Trước tình hình trên, để tồn tại các doanh nghiệp vận chuyển cùng ngành nghề sẵn sàng chào bán phá giá gây áp lực cạnh tranh khốc liệt, kéo theo sự giảm giá cước vận chuyển xuống thấp gây xáo trộn thị trường.

3. Biến động giá nhiên liệu trong nước.

Trong năm 2012, giá nhiên liệu được điều chỉnh 11 lần, từ tháng 1 đến cuối tháng 4 điều chỉnh tăng giá 2 lần; từ tháng 5 đến tháng 7 điều chỉnh giảm giá 5 lần, và từ tháng 8 đến đầu tháng 9 điều chỉnh tăng giá 4 lần. Sau đó, giữ nguyên giá 19.727đ/lít đến cuối năm. Nhìn chung giá nhiên liệu có xu hướng biến động tăng:

Giá dầu Diesel loại 0,25S tại thời điểm đầu năm 2012: 18.409 đồng/lít

Giá Diesel loại 0,25S tại thời điểm cuối năm 2012: 19.727 đồng/lít (tăng 7,16 % so với đầu năm).

4. Thị trường chứng khoán trong nước và thị giá cổ phiếu HTV.

Về tình hình thị trường chứng khoán, sau khi giảm mạnh trong năm 2011 theo xu hướng chung của thị trường chứng khoán thế giới, sang năm 2012 giá cổ phiếu có xu hướng tăng nhẹ. Riêng giá cổ phiếu HTV tăng 103,17 %. Cụ thể như sau:

NỘI DUNG	Đầu năm 2012	Ngày 31/12/2012	Tỷ lệ tăng (%)
VN Index	351,55	413,73	17,69%
HTV	6 300	12 800	103,17%

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 2012.

1. Tổng hợp tình hình hoạt động SXKD năm 2012.

Trong năm 2012, nguồn hàng chính của Công ty là Công ty CP Vicem Hà Tiên. Trong đó, tuyến hàng chủ lực vẫn là vận chuyển than đá, thạch cao từ Cảng Sài Gòn đi Kiên Lương, và vận chuyển clinker từ Kiên Lương về các Trạm nghiền Phú Hữu, Hòn Quy, Long An, Thủ Đức.

Vận chuyển thạch cao, than đá từ Cảng Sài Gòn đi Cảng Tuần An Phú và vận chuyển clinker từ Cảng Tuần An Phú đi các Trạm nghiền Thủ Đức, Phú Hữu. Ngoài ra, còn vận chuyển clinker từ Cảng Tuần An Phú đi Thị Vải, hoặc Khu CN Hiệp Phước giao cho Xi Măng Holcim.

Ngoài ra, Công ty vẫn giữ mối quan hệ như các năm trước đây, vẫn giữ nguyên các tuyến vận chuyển clinker từ Bến Kéo về Hiệp Phước cho XM Tafico, vận chuyển đá mu rùa Bà Rịa, và từng bước tiếp cận phát triển vận chuyển cho các khách hàng khác như XM Bửu Long, XM Kiên Giang, XM Hà Tiên Kiên Giang. . .

Do việc thay đổi kết cấu các tuyến đường vận chuyển, trong đó tuyến từ Cảng Sài Gòn đi Kiên Lương và ngược lại là tuyến chủ lực. Sau khi đã khảo sát và nghiên cứu loại phương tiện thích hợp, Công ty đã đầu tư mua mới thêm 12 sà lan tự hành loại trên 1.000 tấn để tăng cường phục vụ cho tuyến đường này.

Do khối lượng vận chuyển chính là tuyến Kiên Lương, có cự ly 340 Km, phải qua nhiều khúc cua với lòng sông hẹp, mật độ giao thông cao nên gần đây thường xảy ra tai nạn. Mặt khác, do phải mất thời gian chờ bốc dỡ ở hai đầu bến nên việc tăng vòng quay phương tiện thường rất khó khăn. Bên cạnh đó, luôn có sự xuất hiện mới thường xuyên của nhiều doanh nghiệp vận chuyển cùng ngành nghề, áp lực cạnh tranh luôn khốc liệt, chào phá giá cuộc thị trường. Đây là một thách thức và áp lực thường xuyên mà Công ty phải đối mặt.

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2012.

KHỐI LƯỢNG VẬN CHUYỂN

Khối lượng vận chuyển trong năm 2012 so với năm 2011

Đơn vị : Tấn

TT	NỘI DUNG	NĂM 2011	NĂM 2012		Tỷ lệ so với 2011
			NGÂN SÁCH	THỰC HIỆN	
1	VẬN TẢI THỦY	2 601 610	3 810 000	3 189 486	122,60%
2	VẬN TẢI BỘ	826 540	695 000	488 025	59,04%
	TỔNG CỘNG	3 428 150	4 505 000	3 677 511	107,27%

Khối lượng vận chuyển trong năm đạt 107,27 % so với năm 2011, tăng 249.361 tấn so với năm 2011. Trong đó, vận tải thủy đạt 122,60%, tăng 587.876 tấn. Vận tải bộ đạt 59,04%, giảm 338.515 tấn.

DOANH THU

Tương ứng với khối lượng trên, doanh thu vận chuyển năm 2012 so với năm 2011 được tổng hợp như sau :

Đơn vị : đồng

TT	NỘI DUNG	NĂM 2011	NĂM 2012		Tỷ lệ so với 2011
			NGÂN SÁCH	THỰC HIỆN	
1	VẬN TẢI THỦY	106 871 756 703	182 141 882 000	148 761 344 761	139,20%
2	VẬN TẢI BỘ	13 214 714 444	13 050 390 000	10 405 440 085	78,74%
	TỔNG CỘNG	120 086 471 147	195 192 272 000	159 166 784 846	132,54%

So với năm 2011, doanh thu trong năm đạt 132,54 %, tăng 39.080.313.699 đồng. Trong đó, vận tải thủy đạt 139,20 %, tăng 41.889.588.058 đồng, và vận tải bộ đạt 78,74 %, giảm 2.809.274.359 đồng.

So với tình hình hoạt động trong 6 tháng đầu với mức doanh thu 65 tỷ đồng, doanh thu 6 tháng cuối năm 2012 là 94 tỷ đồng, như vậy tình hình doanh thu đã được cải thiện rõ rệt 6 tháng cuối năm. Do việc tái cấu trúc phương tiện, đầu tư mua mới thêm 12 sà lan tự hành loại trên 1.000 tấn phục vụ cho tuyến Kiên Lương – TP. HCM, cho thấy đã đem lại một số hiệu quả đáng khích lệ. Việc nâng cao được sản lượng và doanh thu trong 6 tháng cuối năm 2012 là nhân tố chính làm tăng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh trong năm 2012.

3. Công tác đầu tư năm 2012.

Triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2012 về việc tiếp tục tái cấu trúc phương tiện, Công ty đã bán thanh lý:

- Sà lan tự hành loại 300 tấn : 15 chiếc
- Sà lan kéo loại 300 tấn : 20 chiếc
- Tàu kéo : 3 chiếc
- Xe tải các loại : 18 chiếc

Đồng thời, mua lại 12 sà lan tự hành loại trên 1.000 tấn thông qua hình thức đấu thầu rộng rãi. Cụ thể như sau:

Đơn vị : đồng

TT	TÊN, LOẠI SÀ LAN	KẾ HOẠCH (đã thông qua ĐHCD)	THỰC HIỆN
1	Sà lan tự hành 1.050 T - HTV 04	5 000 000 000	3 050 000 000
2	Sà lan tự hành 1.040 T - HTV 05	5 000 000 000	2 910 000 000
3	Sà lan tự hành 1.215 T - HTV 06	5 000 000 000	3 885 000 000
4	Sà lan tự hành 1.305 T - HTV 07	5 000 000 000	3 795 000 000
5	Sà lan tự hành 1.781 T - HTV 171	5 000 000 000	4 800 000 000
6	Sà lan tự hành 1.510 T - HTV 155	5 000 000 000	3 735 000 000
7	Sà lan tự hành 1.441 T - HTV 141	5 000 000 000	3 300 000 000
8	Sà lan tự hành 1.236 T - HTV 121	5 000 000 000	3 400 000 000
9	Sà lan tự hành 1.450 T - HTV 131	5 000 000 000	3 750 000 000
10	Sà lan tự hành 1.590 T - HTV 156	5 000 000 000	4 020 000 000
11	Sà lan tự hành 1.498 T - HTV 157	5 000 000 000	4 000 000 000
12	Sà lan tự hành 1.983 T - HTV 203	5 000 000 000	5 100 000 000
	TỔNG CỘNG	60 000 000 000	45 745 000 000

4. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng kết quả SXKD năm 2012.

Qua các năm, giá dầu Diesel tại thị trường trong nước năm 2010 cao nhất ở mức 14.850 đồng/lít, năm 2011 là 21.050 đồng/lít và năm 2012 là 21.850 đồng/lít. Mặc dù tăng giá nhiên liệu như trên nhưng cước vận chuyển trên thị trường không được điều chỉnh đã ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả khai thác.

Trước những khó khăn thách thức trong năm 2012, Công ty đã tiến hành đồng bộ các công tác:

Thứ nhất, Công ty đã thực hiện việc tái cấu trúc phương tiện vận tải thủy: thanh lý phương tiện cũ, lạc hậu không phù hợp với nhu cầu thị trường, hiệu quả hoạt động không cao, đồng thời đầu tư phương tiện có tải trọng lớn phù hợp thị trường và luồng tuyến chạy tàu dẫn tới giá thành đơn vị giảm;

Thứ hai, cơ cấu lại bộ máy tổ chức quản lý gọn nhẹ, hoạt động linh hoạt, hiệu quả, giảm chi phí tiền lương;

Thứ ba, tiết kiệm vật tư nguyên liệu bằng nhiều hình thức trong đó có quy định lại định mức cấp phát phù hợp với mức tiêu hao theo thực tế, tăng cường công tác bảo quản vật tư trang thiết bị, phương tiện vận tải;

Thứ tư, hợp tác tốt với các đối tác để đảm bảo năng lực vận chuyển đáp ứng được nhu cầu vận chuyển của Chủ hàng trong mọi thời điểm.

III. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH.

Kết quả tài chính năm 2012 so với ngân sách và so với năm trước được tổng hợp như sau:

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2011	NĂM 2012		Tỷ lệ so với NS
			NGÂN SÁCH	THỰC HIỆN	
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	132 095 116 056	214 711 499 200	175 083 463 321	81,54%
2	Thuế GTGT (10 %)	12 008 646 909	19 519 227 200	15 916 678 475	81,54%
3	Doanh thu thuần	120 086 469 147	195 192 272 000	159 166 784 846	81,54%
4	Giá vốn hàng bán & cung cấp dịch vụ	110 226 992 814	176 439 623 847	133 548 188 168	75,69%
5	Lợi nhuận gộp	9 859 476 333	18 752 648 153	25 618 596 678	136,61%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	18 599 509 285	8 347 833 847	13 664 790 901	163,69%
7	Chi phí tài chính	6 593 128 561	0	-1 083 577 262	
	Trong đó : Lãi vay	0	0	0	
	Chi phí dự phòng giảm giá CK	6 593 128 561	0	-1 083 577 262	
8	Chi phí bán hàng	0	0	0	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11 967 890 168	11 090 482 000	13 031 775 263	117,50%
10	LN thuần từ hoạt động kinh doanh	9 897 966 889	16 010 000 000	27 335 189 578	170,74%
11	Thu nhập khác	20 960 091 819	14 000 000 000	26 129 476 880	186,64%
12	Chi phí khác	71 212 134	0	313 194 442	
13	Lợi nhuận khác	20 888 879 685	14 000 000 000	25 816 282 438	184,40%
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	30 786 846 574	30 010 000 000	53 151 472 016	177,11%

15	Thuế thu nhập DN hiện hành	7 674 002 118	7 502 500 000	13 426 861 904	178,97%
16	Thuế thu nhập DN hoãn lại	0		0	
17	Lợi nhuận sau thuế	23 112 844 456	22 507 500 000	39 724 610 112	176,49%
18	Chỉ số EPS	2 321	2 233	4 130	184,97%

IV. PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC & TRÍCH LẬP CÁC QUỸ.

Do kết quả tài chính năm 2012 tương đối khả quan, Công ty xây dựng phương án chi trả cổ tức là 20%, trích lập các quỹ khen thưởng và phúc lợi bằng mức trích của năm 2011, phần còn lại bổ sung quỹ đầu tư và phát triển. Cụ thể, như sau :

Đơn vị : đồng

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2011	NĂM 2012		Tỷ lệ so với NS
			NGÂN SÁCH	THỰC HIỆN	
1	Lợi nhuận sau thuế	23 112 844 456	22 507 500 000	39 724 610 112	176,49%
2	Trích quỹ dự trữ bắt buộc (5%)	1 155 642 223	1 125 375 000	1 986 230 506	176,49%
3	Chi trả cổ tức (20 %)	10 080 000 000	10 080 000 000	20 160 000 000	200,00%
	TRÍCH LẬP CÁC	11 877 202 233	11 302 125 000	17 578 379 606	155,53%
4	Quỹ đầu tư phát triển	8 314 000 000	7 911 487 500	14 015 177 606	177,15%
5	Quỹ khen thưởng	2 375 000 000	2 260 425 000	2 375 000 000	105,07%
6	Quỹ phúc lợi	1 188 202 233	1 130 212 500	1 188 202 000	105,13%

V. BÁO CÁO KIỂM TOÁN.

Kết quả tài chính trên đây đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C kiểm toán xong vào ngày 25/01/2013, với nhận xét Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải Hà Tiên tại thời điểm ngày 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

VI. THÙ LAO CỦA HĐQT, BAN KS, BAN GIÁM ĐỐC.

Mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2012 như sau :

Hội đồng Quản trị:

Chủ Tịch	: 10.000.000 đ/tháng
Các thành viên	: 6.000.000 đ/tháng

Ban Kiểm soát:

Trưởng ban	: 4.000.000 đ/tháng
Các thành viên	: 3.000.000 đ/tháng

Tiền lương của Ban Giám đốc, Kế toán trưởng trong năm 2012

Giám đốc	: 46.000.000 đ/tháng
P. Giám đốc kỹ thuật	: 36.000.000 đ/tháng
P. Giám đốc điều vận	: 32.000.000 đ/tháng
Kế toán trưởng	: 26.000.000 đ/tháng

Trên đây là một số nét chính về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và phương án phân chia cổ tức trong năm 2012 của Công ty Cổ phần Vận tải Hà Tiên.

Kính báo cáo trước toàn thể Đại hội.

KẾ HOẠCH & NGÂN SÁCH NĂM 2013

A) ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

I. Đánh giá chung về thị trường:

- Tình hình kinh tế thế giới mất ổn định do khủng hoảng nợ công ở Khu vực đồng tiền chung Châu Âu, tình hình bất ổn chính trị thường xuyên ở Khu vực Trung Đông, bán đảo Triều Tiên khiến giá dầu thô biến động, kéo theo giá nhiên liệu biến động liên tục là một thách thức mà các doanh nghiệp vận tải phải gánh chịu.
- Tình hình thị trường bất động sản đóng băng vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc, gây ảnh hưởng nặng nề đến thị trường nguyên, nhiên vật liệu và xây dựng. Việc sản xuất, tiêu thụ vật liệu xây dựng, xi măng, sắt thép, .. trong năm 2013 được dự báo không khả quan hơn năm 2012, nhu cầu vận chuyển vì thế cũng bị ảnh hưởng dây chuyền.

II. Nguồn hàng và thị trường vận chuyển:

- Trong năm 2013, nguồn hàng chủ đạo của Công ty là Vicem Hà Tiên. Trong đó: Tuyến hàng chủ lực vẫn là vận chuyển than đá, thạch cao từ Cảng Sài Gòn đi Kiên Lương và vận chuyển clinker từ Kiên Lương về các Trạm nghiền Phú Hữu, Hòn Quy, Long An, Thủ Đức. Vận chuyển thạch cao, than đá từ Cảng Sài Gòn đi Cảng Tuấn An Phú và vận chuyển clinker từ Cảng Tuấn An Phú đi các Trạm nghiền Thủ Đức, Phú Hữu. Ngoài ra, phát triển mở rộng tuyến vận chuyển clinker từ Cảng Tuấn An Phú đi Thị Vải, hoặc Khu CN Hiệp Phước cho Xi Măng Holcim.
- Đối với các khách hàng là các đơn vị sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng khác, Công ty vẫn giữ vững mối quan hệ như trước đây. Trong đó, vẫn tiếp tục bám sát các tuyến vận chuyển clinker từ Bến Kéo về Hiệp Phước cho XM Tafico, vận chuyển đá mu rùa Bà Rịa . . . và mở rộng thị trường vận tải thủy nội địa trong khu vực như vận chuyển Clinker, thạch cao, than đá từ khu vực cảng: Sài Gòn, Cần Thơ, Mỹ Thới tới khu vực huyện Kiên Lương – Kiên Giang, vận chuyển nguyên liệu sản xuất xi măng cho XM Sài Gòn, Thăng Long ...
- Thị trường mục tiêu năm 2013, Công ty xác định tuyến từ Cảng Sài Gòn đi Kiên Lương và ngược lại là tuyến chủ lực. Sau khi đã khảo sát và nghiên cứu loại phương tiện thích hợp, năm 2012 Công ty đã đầu tư xà lan tự hành loại trên 1.000 tấn để tăng cường phục vụ cho tuyến đường này. Tuy nhiên hiện nay phương tiện của Công ty chỉ đáp ứng được 30% nhu cầu vận chuyển tuyến này vì vậy Công ty sẽ tiếp tục đầu tư phương tiện đồng thời duy trì công tác liên kết với các doanh nghiệp vận tải cùng ngành nghề để đảm bảo phương tiện đáp ứng nhu cầu vận chuyển và mở rộng thị trường.

- Từ năm 2012 trở về trước một số phương tiện vận chuyển đường thủy làm ăn thua lỗ đã được bán làm phế liệu hoặc chuyển qua các quốc gia khác hoặc bị siết nợ. Từ đó dự báo khả năng tăng cường phương tiện để đáp ứng nhu cầu vận chuyển vào những thời điểm nhu cầu vận chuyển tăng cao sẽ gặp nhiều khó khăn.

B) KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

I. DỰ KIẾN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT-KINH DOANH

1. Khối lượng vận chuyển:

Khối lượng vận chuyển trong năm 2013 so với số đã thực hiện trong năm 2012

Đơn vị : Tấn

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2012	NGÂN SÁCH 2013	So với năm 2012 (%)
1	VẬN TẢI THỦY	3 189 486	3 871 000	121,37%
2	VẬN TẢI BỘ	488 025	264 000	54,10%
TỔNG CỘNG		3 677 511	4 135 000	112,44%

Khối lượng vận chuyển trong năm 2013 tăng 12,44% . Trong đó, do khối lượng vận chuyển đường thủy tăng 21,37%.

2. Doanh thu

Tương ứng với khối lượng vận chuyển trên, doanh thu thuần được xác định theo mặt bằng giá cước vận chuyển vào cuối năm 2012, so với số đã thực hiện trong năm 2012 được tổng hợp:

Đơn vị : đồng

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2012	NGÂN SÁCH 2013	So với năm 2012 (%)
1	VẬN TẢI THỦY	148 761 344 761	190 767 680 000	128,24%
2	VẬN TẢI BỘ	10 405 440 085	3 405 018 000	32,72%
TỔNG CỘNG		159 166 784 846	194 172 698 000	121,99%

3. Chi phí

Giá thành vận chuyển được xây dựng trên cơ sở giá cả các vật tư đầu vào, giá nhiên liệu tại thời điểm cuối năm 2012, các định mức kinh tế kỹ thuật hiện đang áp dụng, so với giá thành thực hiện năm 2012 được tổng hợp như sau:

Đơn vị : đồng				
TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2012	NGÂN SÁCH 2013	So với năm 2012 (%)
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP	136 807 843 706	171 758 067 286	125,55%
1	Nhiên liệu	19 176 337 242	30 891 237 160	161,09%
2	Chi phí nhân công	28 674 764 238	30 978 966 060	108,04%
3	Chi phí sản xuất chung	88 956 742 226	109 887 864 066	123,53%
II	CHI PHÍ GIÁN TIẾP	9 772 119 725	8 197 364 428	83,89%
GIÁ THÀNH TOÀN BỘ		146 579 963 431	179 955 431 714	122,77%

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Tái cấu trúc phương tiện:

Như đã trình bày và phân tích nhiều lần tại các kỳ họp đại hội cổ đông trước đây, trong năm 2013 Công ty tiếp tục triển khai phương án tái cấu trúc phương tiện đã được thông qua tại đại hội cổ đông các kỳ trước. Cụ thể, tiếp tục thanh lý các phương tiện đã lạc hậu về mặt kỹ thuật, có tải trọng nhỏ, không còn phù hợp và không có lợi thế cạnh tranh, đầu tư mua mới các sà lan tự hành loại trên 1.000 tấn, đảm bảo đủ phương tiện để chủ động trong công tác vận chuyển cho tuyến từ Kiên Lương về TP. HCM và ngược lại. Nghiên cứu đầu tư thêm một số sà lan pha sông –biển phục vụ các tuyến ngắn và thị trường Campuchia.

2. Tăng cường công tác tiếp thị phát triển khách hàng mới trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, nông sản.

Marketing thông qua quảng cáo tiếp thị khách hàng, đối tác, đăng báo VISABA quảng bá hình ảnh của Công ty...

3. Duy trì quan hệ tốt với các đối tác là các đơn vị vận tải nhỏ lẻ có phương tiện để chủ động, phục vụ tốt các nhu cầu vận chuyển của khách hàng.

4. **Về công tác điều hành vận chuyển:** Hoàn thiện các quy trình làm việc, quy trình điều hành phương tiện. Bố trí các phương tiện có tải trọng, món nước phù hợp vận chuyển trên từng tuyến.

5. **Từng bước hợp tác khai thác tàu biển tuyến Cam Ranh**

Tiếp tục đàm phán với Công ty Tài chính Xi Măng – CFC về việc khai thác các tàu biển mà Công ty CFC đang sở hữu, trên cơ sở nhận tàu từ CFC để đưa vào vận chuyển tuyến đường biển TP. Hồ Chí Minh – Cam Ranh, nhằm đa dạng hóa ngành nghề, tăng doanh thu, tăng thu nhập.

III. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

TT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2012	NGÂN SÁCH 2013	So với năm 2012 (%)
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	175 083 463 321	213 589 967 800	121,99%
2	Thuế GTGT (10 %)	15 916 678 475	19 417 269 800	121,99%
3	Doanh thu thuần	159 166 784 846	194 172 698 000	121,99%
4	Giá vốn hàng bán & cung cấp dịch vụ	133 548 188 168	168 641 431 714	126,28%
5	Lợi nhuận gộp	25 618 596 678	25 531 266 286	99,66%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	13 664 790 901	5 000 000 000	36,59%
7	Chi phí tài chính	-1 083 577 262	0	
	Trong đó : Lãi vay	0	0	
	Chi phí dự phòng giảm giá CK	-1 083 577 262	0	
8	Chi phí bán hàng	0	0	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13 031 775 263	11 314 000 000	86,82%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	27 335 189 578	19 217 266 286	70,30%
11	Thu nhập khác	26 129 476 880	3 000 000 000	11,48%
12	Chi phí khác	313 194 442	0	
13	Lợi nhuận khác	25 816 282 438	3 000 000 000	11,62%

14	Tổng lợi nhuận trước thuế	53 151 472 016	22 217 266 286	41,80%
15	Thuế thu nhập DN hiện hành	13 426 861 904	5 554 316 572	41,37%
16	Thuế thu nhập DN hoãn lại	0	0	
17	Lợi nhuận sau thuế	39 724 610 112	16 662 949 714	41,95%
18	Chỉ số EPS	4 130	1 653	40,02%

IV. PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC & TRÍCH LẬP CÁC QUỸ

Với mức tổng lợi nhuận sau thuế 16.662.949.714 đồng, Công ty xây dựng phương án chi trả cổ tức năm 2013 là **10%** và mức trích lập các quỹ như sau:

Đơn vị : đồng

TT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2012	NGÂN SÁCH 2013	So với năm 2012
1	Lợi nhuận sau thuế	39 724 610 112	16 662 949 714	41,95%
2	Trích quỹ dự trữ bắt buộc (5%)	1 986 230 506	833 147 486	41,95%
3	Chi trả cổ tức (10 %)	20 160 000 000	10 080 000 000	50,00%
	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ	17 578 379 606	5 749 802 228	32,71%
4	Quỹ đầu tư phát triển	14 015 177 606	4 024 861 560	28,72%
5	Quỹ khen thưởng	2 375 000 000	1 149 960 445	48,42%
6	Quỹ phúc lợi	1 188 202 000	574 980 223	48,39%

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY, NHÂN SỰ

- Vào ngày 31/01/2013, Hội đồng Quản trị đã có nghị quyết luân chuyển số 27/NQ-HĐQT v/v bổ nhiệm Phó Giám Đốc Công ty, HĐQT nhất trí bổ nhiệm ông ĐỖ VĂN HUÂN, thành viên Hội Đồng Quản trị làm Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Hà Tiên kể từ ngày 01/02/2013.
- Vào ngày 01/02/2013, Chủ Tịch Hội đồng Quản trị đã có Quyết định số 30/QĐ – VTHT- HĐQT v/v bổ nhiệm Phó Giám đốc , đã bổ nhiệm ông ĐỖ VĂN HUÂN, Trơ

lý Giám đốc giữ chức Phó Giám đốc Công ty Cổ Phần Vận tải Hà Tiên kể từ ngày 01/02/2013.

- Vào ngày 15/03/2013, tại phiên họp HĐQT lần thứ 32, Hội đồng Quản trị đã ra Nghị quyết số 61/NQ-HĐQT bổ nhiệm ông ĐỖ VĂN HUÂN, thành viên Hội Đồng Quản trị giữ chức Tổng Giám đốc Công ty.
- Vào ngày 15/03/2013, Chủ Tịch Hội đồng Quản trị đã có Quyết định số 64/QĐ – VTHT- HĐQT v/v bổ nhiệm Tổng Giám đốc, đã bổ nhiệm ông ĐỖ VĂN HUÂN, Phó Giám đốc giữ chức Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải Hà Tiên kể từ ngày 22/03/2013.

VI. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- ❖ Giữ vững và phát triển lĩnh vực kinh doanh dịch vụ vận tải thủy nhằm chiếm lĩnh thị trường phía nam, trở thành đối tác tin cậy đối với các chủ hàng;
- ❖ Căn cứ nhu cầu của khách hàng trên các tuyến hoạt động tiếp tục cơ cấu lại phương tiện để đáp ứng nhu cầu của thị trường;
- ❖ Thiết lập quan hệ để tìm kiếm đối tác, khách hàng mới trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, nông sản, hợp tác để trở thành sàn giao dịch vận tải thủy;
- ❖ Cơ cấu, hoàn thiện bộ máy quản lý chuyên nghiệp, đội ngũ thuyền viên có trình độ - kinh nghiệm, kiến thức chuyên môn đảm bảo thực hiện dịch vụ an toàn, kịp thời cho khách hàng;
- ❖ Mở rộng hoạt động của Công ty sang lĩnh vực vận tải biển để từng bước nắm bắt cơ hội đón đầu khi thị trường vận tải biển phục hồi.

Kính báo cáo trước toàn thể Đại hội.